

Số: *13* /NQ-TTHĐND

Đắk Môn, ngày *11* tháng *7* năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực
Hội đồng nhân dân xã Đắk Môn khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐẮK MÔN

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15, ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật tiếp công dân năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết 1677/NQ-UBTVQH15 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1309/HD-UBTVQH15 ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về một số nội dung về tổ chức và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Công văn số 1323/UBTVQH15-CTĐB ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Công văn số 452/UBCTĐB15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội hướng dẫn mẫu nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân; Công văn số 453/HĐND-VP, ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về triển khai thực hiện Công văn số 1345/UBTVQH15-CTĐB ngày 25/6/2025 của UBTVQH.

Xét Tờ trình số 10/TTr-TT.HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Đắk Môn về ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Đắk Môn khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026, ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Nghị quyết kèm theo Quy chế hoạt động của Thường

trực Hội đồng nhân dân xã Đắk Môn khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Nghị quyết này đã được HĐND xã, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban, các Tổ và Đại biểu Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, UBND xã;
- UBMTTQ và các Đoàn thể;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH



Y Thanh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân

xã Đắk Môn khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 13 /NQ-HĐND ngày 11/7/2025
của Hội đồng nhân dân xã Đắk Môn)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc; quy trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và quan hệ công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND), các thành viên của Thường trực HĐND xã và mối quan hệ công tác của Thường trực HĐND xã với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Thường trực HĐND, các thành viên của Thường trực HĐND, các cơ quan hữu quan có quan hệ công tác với Thường trực HĐND xã chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc, chế độ làm việc

1. Nguyên tắc làm việc

- Thường trực HĐND xã hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ; giải quyết công việc theo quy định của pháp luật, sự hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và của HĐND tỉnh; HĐND làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

- Thường trực HĐND xã tổ chức các hoạt động của HĐND xã, tự chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND tỉnh.

- Các thành viên Thường trực HĐND xã chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực HĐND, HĐND xã về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực HĐND xã phân công. Các thành viên Thường trực HĐND xã phải tuân thủ pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật khi thực hiện nhiệm vụ theo phân công hoặc được ủy quyền.

- Khi Chủ tịch vắng mặt thì Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch theo phân công của Chủ tịch HĐND xã. Mọi hoạt động của Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND xã và mỗi thành viên phải đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng ủy, tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Chế độ làm việc

Thường trực HĐND xã hoạt động chủ yếu thông qua các phiên họp Thường trực HĐND xã và các cuộc họp giao ban của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và

các Ban của HĐND xã.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC - NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND XÃ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Thường trực HĐND xã là cơ quan thường trực của HĐND xã gồm: 01 Chủ tịch là đại biểu HĐND hoạt động không chuyên trách; 01 Phó Chủ tịch HĐND là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách và các ủy viên là Trưởng các Ban của HĐND là đại biểu HĐND hoạt động không chuyên trách. Thành viên của Thường trực HĐND xã không đồng thời là thành viên của UBND xã.

2. Thường trực HĐND xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, các nhiệm vụ được HĐND giao và quy định khác của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã trong việc chuẩn bị, triệu tập, tổ chức kỳ họp HĐND

1. Trong việc chuẩn bị và triệu tập kỳ họp HĐND

a) Chủ trì, phối hợp với UBND xã và các cơ quan có liên quan dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp.

b) Quyết định triệu tập kỳ họp và dự kiến chương trình kỳ họp HĐND xã gửi đại biểu HĐND và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

c) Chỉ đạo việc chuẩn bị hồ sơ dự thảo nghị quyết của HĐND.

d) Phối hợp với Ủy ban MTTQVN xã tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri ở địa phương để báo cáo tại kỳ họp HĐND.

e) Tổng hợp ý kiến chất vấn của các Ban HĐND xã, các Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND xã và yêu cầu các cơ quan có liên quan trả lời chất vấn.

g) Chỉ đạo đơn đốc các cơ quan, tổ chức có liên quan gửi tài liệu kỳ họp đúng thời hạn quy định. Phân công các Ban HĐND xã thẩm tra các nội dung trình kỳ họp đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

h) Chỉ đạo định hướng công tác thông tin tuyên truyền; phân công cán bộ lãnh đạo phát ngôn báo chí theo quy định; ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động của HĐND, TT HĐND, các Ban và đại biểu HĐND xã.

2. Trong tổ chức kỳ họp HĐND

Chủ tọa phiên họp HĐND: Chủ tịch HĐND xã khai mạc và bế mạc kỳ họp, bảo đảm thực hiện chương trình kỳ họp và những quy định về kỳ họp HĐND xã. Phó Chủ tịch HĐND xã giúp Chủ tịch HĐND xã trong việc điều hành phiên họp theo sự phân công của Chủ tịch HĐND xã. Chủ tọa phiên họp HĐND xã có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Điều hành các phiên họp theo chương trình đã được HĐND xã thông

qua; đề nghị HĐND xã điều chỉnh hoặc giao Thường trực HĐND thống nhất điều chỉnh chương trình kỳ họp khi cần thiết.

b) Dự kiến các nội dung đưa ra thảo luận tại phiên họp của HĐND hoặc họp Tổ đại biểu HĐND xã.

c) Bảo đảm thảo luận dân chủ, tạo điều kiện để các đại biểu đóng góp ý kiến; chỉ đạo tổng hợp ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND xã tại phiên họp HĐND xã và tại họp Tổ đại biểu HĐND.

d) Điều hành chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

e) Chỉ đạo việc tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến của đại biểu HĐND xã tham gia dự thảo nghị quyết, đề án; điều hành việc biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết, đề án tại các kỳ họp HĐND xã.

3. Công tác sau kỳ họp

a) Chỉ đạo thông tin sâu rộng về kết quả, nội dung kỳ họp.

b) Chỉ đạo việc tiếp thu, hoàn thiện các Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp để ký chứng thực ban hành.

c) Thực hiện đăng tải tuyên truyền Nghị quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng và cổng thông tin điện tử địa phương.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã trong hoạt động đôn đốc, kiểm tra và giám sát

1. Thường trực HĐND xã có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra UBND xã, các cơ quan khác của Nhà nước ở địa phương thực hiện nghị quyết của HĐND xã; giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của HĐND xã; giám sát hoạt động của UBND, các cơ quan thuộc UBND xã.

2. Thường trực HĐND xã giám sát thông qua các hoạt động sau đây:

a) Xem xét quyết định của UBND xã khi thấy có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND xã.

b) Xem xét việc trả lời chất vấn của những người bị chất vấn (*Chủ tịch UBND, thành viên khác của UBND xã, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND xã và các cơ quan khác*) trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND xã.

c) Tổ chức giám sát chuyên đề.

d) Tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND xã.

e) Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

g) Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

h) Xem xét kết quả giám sát của các Ban của HĐND xã khi xét thấy cần thiết và báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

3. Xây dựng và triển khai Chương trình giám sát của Thường trực HĐND xã theo Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

4. Trong quá trình giám sát, nếu phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức,

cá nhân thì Thường trực HĐND xã có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan áp dụng ngay các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật.

5. Thường trực HĐND xã có trách nhiệm theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

6. Khi xét thấy văn bản quy phạm pháp luật của UBND xã có dấu hiệu trái với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND xã thì Thường trực HĐND xã có quyền yêu cầu cơ quan ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản; trường hợp cơ quan ban hành văn bản không thực hiện yêu cầu thì Thường trực HĐND xã trình HĐND xã xem xét, quyết định.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã trong công tác tổ chức, cán bộ

1. Thống nhất dự kiến và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND xã để chuẩn bị tổ chức bầu cử nhiệm kỳ sau (sau khi có Kết luận chỉ đạo của Ban thường vụ Đảng Ủy).

2. Trình HĐND xã lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bầu cử bổ sung các chức danh do HĐND xã bầu; bãi nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND xã theo quy định của pháp luật và công tác cán bộ của Đảng.

3. Xây dựng, điều chỉnh Quy chế làm việc của Thường trực HĐND xã; thống nhất, quyết định ban hành Quy chế làm việc của các Ban HĐND xã.

4. Quyết định số lượng Tổ đại biểu HĐND xã; chỉ định Tổ trưởng, Tổ phó của Tổ đại biểu HĐND xã và việc chuyển sinh hoạt Tổ đại biểu; Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động của đại biểu HĐND xã và cho các tổ chức, cá nhân tham mưu, giúp việc HĐND xã; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chính sách, chế độ đối với Đại biểu HĐND xã theo quy định.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã trong việc chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động các Ban của HĐND và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền

1. Phê chuẩn danh sách Ủy viên các Ban HĐND trong số đại biểu HĐND xã và việc cho thôi Ủy viên các Ban HĐND theo đề nghị của Trưởng ban HĐND xã.

2. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp và đôn đốc các Ban HĐND xã hoạt động. Phân công Ban của HĐND xã giám sát và chuẩn bị nội dung giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND.

3. Phân công các Ban của HĐND thẩm tra báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình tại các kỳ họp HĐND xã; giao các Ban của HĐND xã nghiên cứu, xem xét các nội dung có trong đề xuất chương trình các kỳ họp HĐND xã và chuẩn bị nội dung giải trình tại Hội nghị Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ.

Đảng ủy.

4. Khi nhận được văn bản đề xuất của UBND xã hoặc các cơ quan, Thường trực HĐND xã giao các Ban của HĐND theo lĩnh vực phụ trách nghiên cứu, tham mưu, đề xuất bằng văn bản gửi Thường trực HĐND xã. Trên cơ sở ý kiến phát biểu thảo luận tại phiên họp Thường trực HĐND xã, Chủ tọa lấy biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc biểu quyết bằng phiếu kín theo từng nội dung, nội dung lấy ý kiến tại phiên họp chỉ được thông qua khi có trên 50% thành viên Thường trực HĐND có mặt biểu quyết tán thành. Những nội dung sau khi thảo luận cần phải bổ sung làm rõ, Thường trực HĐND giao Ban HĐND xã theo lĩnh vực phụ trách tiếp tục nghiên cứu và có báo cáo bằng văn bản gửi về Thường trực HĐND, Thường trực HĐND xã sẽ xem xét, lấy biểu quyết về nội dung này tại phiên họp Thường trực HĐND gần nhất.

5. Tham dự một số hoạt động của các Ban của HĐND xã *(khi cần thiết)*.

6. Chỉ đạo tổ chức tập huấn, trao đổi kinh nghiệm hoạt động của HĐND, các Ban của HĐND xã để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã đối với hoạt động của các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND.

1. Giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND xã; đôn đốc các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND thực hiện nhiệm vụ người đại biểu nhân dân và thực hiện chương trình công tác của HĐND xã. Tổng hợp kết quả giám sát và ý kiến chất vấn của đại biểu để báo cáo HĐND.

2. Chỉ đạo các Tổ đại biểu HĐND phối hợp với UBMTTQVN xã tổ chức để đại biểu HĐND xã tiếp xúc cử tri; theo dõi, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri để chuyển tới các cơ quan Nhà nước, tổ chức hữu quan giải quyết và theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết, báo cáo kết quả trước HĐND.

3. Phân công các Tổ đại biểu HĐND xã giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc địa bàn ứng cử.

4. Quyết định việc đưa ra HĐND hoặc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu HĐND xã; quyết định về việc chuyển đại biểu HĐND sinh hoạt tại các Tổ đại biểu HĐND xã.

5. Tổ chức để đại biểu HĐND nghiên cứu, quán triệt các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐND và UBND, các văn bản quy phạm pháp luật khác; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của địa phương; tổ chức cho các đại biểu HĐND tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm hoạt động cơ quan dân cử (nếu có); phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động cho các đại biểu HĐND xã.

6. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND xã.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND xã trong việc thực hiện công tác thông tin, tiếp công dân

1. Chỉ đạo việc tổ chức thông tin, tuyên truyền về các hoạt động của

HĐND xã, Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và các đại biểu HĐND xã; tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết của HĐND; các văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của HĐND và các thông tin khác phục vụ hoạt động của HĐND theo quy định pháp luật.

2. Xây dựng các quy định, thủ tục về tiếp công dân bảo đảm đúng pháp luật và phù hợp với tình hình của địa phương; xây dựng lịch tiếp công dân; chỉ đạo tổ chức để đại biểu HĐND tiếp công dân tại nơi tiếp công dân ở địa phương mà đại biểu ứng cử.

3. Đồng chí Chủ tịch HĐND xã tham dự tiếp công dân theo quy định (*nếu đồng chí Chủ tịch HĐND xã bận thì ủy quyền cho đồng chí Phó Chủ tịch HĐND xã tiếp thay*).

4. Tiếp nhận những ý kiến, kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân để phân loại, xử lý chuyển đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết, đồng thời đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc giải quyết.

- Phân công các Ban HĐND xã, các tổ đại biểu HĐND xã theo dõi, giám sát và thẩm tra việc giải quyết kiến nghị cử tri của UBND xã và các cơ quan chức năng theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

- Tổ chức các hội nghị giải trình, giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri định kỳ 02 lần/năm trước các kỳ họp thường lệ hằng năm của HĐND.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH VÀ CÁC ỦY VIÊN CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND XÃ

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã

Chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành và quản lý chung về các hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 32 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân xã

Thay mặt Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã giải quyết một số công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng các Ban Hội đồng nhân dân xã

Chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân xã. Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động và chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội đồng nhân dân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trước pháp luật, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã về hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân xã; tham gia các

phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân, thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

CHƯƠNG IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 13. Chế độ hội họp

1. Chiều thứ 6 hàng tuần, Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch HĐND xã chủ trì họp giao ban với lãnh đạo chuyên trách các Ban của HĐND, lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND và mời thành phần khác có liên quan để đánh giá kết quả công tác tuần, bàn nhiệm vụ công tác tuần tới. Trường hợp chiều thứ 6 không tổ chức họp giao ban, giao Văn phòng HĐND và UBND tổng hợp công tác tuần báo cáo Chủ tịch HĐND xã hoặc Phó Chủ tịch HĐND xã để ban hành thông báo theo quy định.

2. Thường trực HĐND xã họp thường kỳ mỗi tháng một lần (vào cuối tháng) để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ, các nghị quyết của HĐND, các quyết định của Thường trực HĐND xã xem xét những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND theo đề nghị của UBND xã hoặc cơ quan khác và đề ra nhiệm vụ công tác tháng sau. Chủ tịch HĐND xã quyết định thời gian, chương trình, chỉ đạo việc chuẩn bị và chủ tọa phiên họp Thường trực HĐND. Khi xét thấy cần thiết, Thường trực HĐND có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch HĐND xã. Phiên họp Thường trực HĐND xã phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực HĐND dự. Thành viên Thường trực HĐND xã có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp, nếu vì lý do đặc biệt không thể tham gia thì phải báo cáo Chủ tịch HĐND xã xem xét, quyết định. Đại diện UBND, Ủy ban MTTQVN xã, lãnh đạo các Ban HĐND xã được mời tham dự phiên họp Thường trực HĐND. Đại diện người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, đại diện các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức hữu quan có thể được mời tham dự phiên họp Thường trực HĐND khi bàn về vấn đề có liên quan. Căn cứ vào lịch công tác hoặc tình hình thực tế nếu không tổ chức họp thì có thể gửi xin ý kiến các thành viên Thường trực HĐND bằng văn bản. Căn cứ vào kết luận của Chủ tịch HĐND xã tại phiên họp tháng trước, Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện cụ thể, những việc đã thực hiện, việc đang thực hiện, việc chưa thực hiện, nguyên nhân; những đề xuất, kiến nghị để Thường trực HĐND thảo luận, cho ý kiến và quyết định những vấn đề cần thiết theo thẩm quyền. Văn phòng HĐND-UBND xã có trách nhiệm tổng hợp và gửi báo cáo, tài liệu đến đại biểu tham dự phiên họp trước 3 ngày làm việc để đại biểu nghiên cứu và tham gia ý kiến tại phiên họp. Tổ chức đề Đài Phát thanh- Truyền hình đưa tin về phiên họp (nếu cần thiết).

3. Một năm hai lần vào cuối quý I và cuối quý III, Thường trực HĐND xã tổ chức hội nghị giao ban với lãnh đạo các Ban của HĐND xã, Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND xã.

4. Trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND xã có thể tổ chức họp với lãnh đạo các Ban của HĐND, Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND lấy ý kiến hoặc

tổ chức khảo sát lấy ý kiến về những vấn đề quan trọng, phát sinh.

Điều 14. Các hình thức làm việc khác

1. Triển khai các cuộc họp khác do Phó Chủ tịch HĐND xã chủ trì với các thành viên trong Thường trực HĐND xã, Trưởng Ban, Phó Trưởng các Ban HĐND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã. Tùy nội dung, tính chất các cuộc họp có thể mời thêm các thành phần khác cùng tham dự.

2. Cho ý kiến bằng văn bản trong trường hợp không tổ chức được cuộc họp để thảo luận, thống nhất.

Điều 15. Đối với Văn phòng HĐND và UBND

1. Văn phòng HĐND và UBND xã chịu sự lãnh đạo toàn diện của Thường trực HĐND xã trong hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND xã. Văn phòng HĐND-UBND tham mưu và giúp Thường trực HĐND xã thực hiện các nhiệm vụ được giao theo luật định.

2. Thường trực HĐND xã chỉ đạo, phân công thực hiện nhiệm vụ cho Văn phòng HĐND và UBND thông qua Chánh Văn phòng hoặc Phó Chánh Văn phòng phụ trách công tác liên quan. Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND có trách nhiệm phân công, chỉ đạo công chức của Văn phòng HĐND và UBND thực hiện các nhiệm vụ phù hợp chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao và nhiệm vụ khác do Thường trực HĐND xã phân công.

3. Chủ tịch HĐND xã là người phát ngôn của HĐND và Thường trực HĐND xã; chỉ đạo trao đổi và cung cấp thông tin cho báo chí theo thẩm quyền hoặc ủy quyền cho Chánh Văn phòng HĐND và UBND trao đổi, làm việc với các cơ quan thông tấn báo chí của Trung ương và địa phương, các nội dung khác đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Chương V

**MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THƯỜNG TRỰC
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ**

Điều 16. Đối với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử trên địa bàn xã

Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử trên địa bàn xã tổ chức các hoạt động giám sát; tổ chức lấy ý kiến nhân dân, lấy ý kiến xây dựng luật, tổ chức tiếp xúc cử tri, tiếp nhận, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định.

Điều 17. Quan hệ với Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh

1. Thường trực HĐND xã chịu sự giám sát và hướng dẫn hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh; hướng dẫn và kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền; chấp hành chế độ báo cáo về hoạt động của Hội đồng nhân dân xã lên Thường trực HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Chịu sự giám sát của các Ban của HĐND tỉnh về các nội dung có liên quan thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Tạo điều kiện để các đoàn công tác của các cơ quan có thẩm quyền khi về công tác và làm việc tại xã.

Điều 18. Đối với Đảng ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy

1. Thường trực HĐND xã chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND xã theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã và khi có yêu cầu.

2. Thường trực HĐND xã có trách nhiệm đề xuất Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy các chủ trương, chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND xã; những vấn đề liên quan đến chương trình hoạt động, nhất là nội dung quan trọng tại các kỳ họp HĐND theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

Điều 19. Đối với UBND xã, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

1. Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ với UBND xã, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã trong việc chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp HĐND xã, các phiên họp Thường trực HĐND xã thường kỳ hằng tháng.

2. Lãnh đạo UBND, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm: (1) Chuẩn bị đầy đủ các tài liệu thuộc nội dung chương trình phiên họp theo sự phân công của Thường trực HĐND xã. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các ý kiến kết luận tại phiên họp Thường trực HĐND xã và các văn bản chỉ đạo của Thường trực HĐND xã; (2) Đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động giám sát và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát của Thường trực, các Ban của HĐND và Đại biểu HĐND xã.

Điều 20. Đối với các Ban xây dựng đảng của Đảng ủy

Căn cứ vào yêu cầu công tác, chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy, Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các Ban xây dựng Đảng đảm bảo các hoạt động của Thường trực HĐND xã theo đúng chủ trương, chỉ đạo của Đảng.

Điều 21. Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

1. Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã trong việc tổ chức cho Đại biểu HĐND xã tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết và báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri để báo cáo với HĐND xã.

2. Thường trực HĐND xã tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia hoạt động giám sát, phản biện cùng Thường trực, các Ban của HĐND xã.

3. Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội xã được mời tham dự các kỳ họp HĐND xã.

4. Thường trực HĐND xã thông báo bằng văn bản đến Ủy ban MTTQ xã về tình hình hoạt động 6 tháng và cả năm của Thường trực HĐND xã.

5. Phối hợp tổ chức cho đại biểu cử tri tiếp xúc với Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh, HĐND xã theo quy định.

Điều 22. Đối với các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND xã

1. Thường trực HĐND xã chỉ đạo, điều hòa chương trình hoạt động của các Ban HĐND xã, tạo điều kiện và đôn đốc các Ban hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Đôn đốc các Tổ đại biểu HĐND xã hoạt động theo đúng quy định; tạo điều kiện cho Đại biểu và Tổ đại biểu HĐND xã hoạt động có hiệu quả. Tổng hợp, xử lý các kiến nghị của Tổ đại biểu, đại biểu HĐND xã theo thẩm quyền và báo cáo HĐND xã khi xét thấy cần thiết. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chế độ đối với đại biểu HĐND xã. Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ đại biểu HĐND xã.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những nội dung, quy định không phù hợp hoặc cần bổ sung, sửa đổi thì Thường trực HĐND xã nghiên cứu, trao đổi thống nhất bằng văn bản để Thường trực HĐND xã xem xét, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp./.